

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY TNHH MTV - TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0108231041 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 11/04/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 28/02/2025)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CTCP THIẾT BỊ XĂNG DẦU PETROLIMEX RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 03./GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 10. tháng 03. năm 2025)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại www.pgcc@petrolimex.com.vn, www.cts.vn và www.hnx.vn sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận

TỔ CHỨC CHÀO BÁN



CÔNG TY TNHH MTV – TỔNG CÔNG TY XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX

Địa chỉ: Số 1 Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 024.32555511 Fax: 024.32555533
Website: pgcc.petrolimex.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại Giao, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.
Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 1760
Website: www.cts.vn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁU GIÁ



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Điện thoại: 024. 39421 2626 Fax: 024. 3936 0750
Website: www.hnx.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Ông Nguyễn Đình Thanh

Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex

Điện thoại: 0949196666

**CÔNG TY TNHH MTV - TỔNG CÔNG TY XÂY LẬP VÀ
THƯƠNG MẠI PETROLIMEX**

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0108231041 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 11/04/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 28/02/2025)

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CTCP THIẾT BỊ XĂNG DẦU
PETROLIMEX RA CÔNG CHÚNG**

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng một cổ phiếu)
Giá chào bán:	193.700 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:	2.506.752 cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:	25.067.520.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại Giao, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại: 024. 3974 1771

Fax: 024. 3974 1760

Website: www.cts.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2023, NĂM 2024:

Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, Số 235 Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3783 2121

Fax: 024 3783 2122

Website: <http://cpavietnam.vn>

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản Cáo Bạch]

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	6
1. Cổ đông chào bán cổ phiếu ra công chúng	6
2. Tổ chức tư vấn	6
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	7
1. Rủi ro về kinh tế.....	7
2. Rủi ro về lãi suất	8
3. Rủi ro về luật pháp.....	9
4. Rủi ro đặc thù.....	9
5. Rủi ro sự kiện bất khả kháng	10
6. Rủi ro của đợt chào bán	10
III. CÁC KHÁI NIỆM	11
IV. GIỚI THIỆU VỀ CỔ ĐÔNG CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG	12
1. Thông tin sơ lược về cổ đông	12
2. Mối quan hệ giữa cổ đông với Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán.....	13
V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN	16
1. Thông tin chung về Công ty đại chúng.....	16
2. Cơ cấu tổ chức Công ty.....	22
3. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty	23
4. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Công ty	27
5. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	27
6. Hoạt động kinh doanh.....	28
7. Tình hình tài chính.....	36
8. Kết quả hoạt động kinh doanh	39
9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	39
10. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty	41
11. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty đại chúng	43
12. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.....	44
13. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.....	45
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán	58
15. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty đại chúng, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán.....	58
VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN.....	59

1. Loại cổ phiếu.....	59
2. Mệnh giá	59
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán	59
4. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu thuộc sở hữu của Cổ đông ...	59
5. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty đại chúng	59
6. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá	59
7. Giá chào bán (giá khởi điểm) dự kiến.....	59
8. Nguyên tắc xác định giá chào bán	59
9. Phương thức phân phối	59
10. Đăng ký mua cổ phiếu	61
11. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu	61
12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu	62
13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán cổ phiếu của Cổ đông.....	62
14. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài.....	63
15. Các loại thuế có liên quan.....	63
VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	64
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN.....	64
IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	65
X. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY ĐẠI CHÚNG TRONG BẢN CÁO BẠCH.....	65
XI. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN, TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	66
XII. PHỤ LỤC.....	67

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1. Cơ cấu cổ đông của PECO tại ngày 16/04/2025	21
Bảng 2. Cơ cấu cổ đông lớn nắm giữ từ 5% trở lên của PECO tại ngày 16/04/2025	22
Bảng 3. Danh sách công ty mẹ của PECO	27
Bảng 4. Cơ cấu doanh thu của PECO giai đoạn từ năm 2023 – Quý I/2025	33
Bảng 5. Cơ cấu chi phí giá vốn trên tổng doanh thu giai đoạn từ 2023 – Quý I/2025	34
Bảng 6. Công nợ phải thu ngắn hạn giai đoạn 31/12/2023 – 31/03/2025.....	36
Bảng 7. Công nợ phải trả giai đoạn 31/12/2023 – 31/03/2025	36
Bảng 8. Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/03/2025	37
Bảng 9. Cơ cấu nguồn vốn giai đoạn 31/12/2023 – 31/03/2025.....	38
Bảng 10. Tình hình Hàng tồn kho giai đoạn 31/12/2023 – 31//2025.....	38
Bảng 11. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, năm 2024 và Quý I/2025	39
Bảng 12. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	39
Bảng 13. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty	41

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Cổ đông chào bán cổ phiếu ra công chúng

CÔNG TY TNHH MTV – TỔNG CÔNG TY XÂY LẬP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX

Ông Nguyễn Đình Thanh Chức vụ: **Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn

CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Ông Phạm Ngọc Hiệp Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

(Theo Giấy Ủy quyền số 32/2025/GUQ-CKCT ngày 17/03/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam)

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex ra công chúng do CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 17/2023/TVTC/CKCT07-PGCC ngày 12 tháng 12 năm 2023 với Công ty TNHH MTV – Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty TNHH MTV – Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex và CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex cung cấp.

[Phần cuối của trang này được cố tình bỏ trống để chuyển tiếp sang nội dung trang tiếp theo của Bản Cáo Bạch]

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Bất kỳ một nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro nhất định. Những rủi ro đó hình thành từ chính sự biến động của các nhân tố cơ bản trong nền kinh tế: tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Chính vì vậy, CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex là một chủ thể tham gia vào nền kinh tế nên cũng không nằm ngoài ảnh hưởng và tác động từ sự thay đổi của những nhân tố đó.

Rủi ro về tăng trưởng GDP

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng phản ánh khả năng tăng trưởng của hầu hết các ngành nghề và lĩnh vực kinh tế.

Năm 2023, GDP ước tăng 5,05% so với năm trước, chỉ cao hơn tốc độ tăng 2,87% và 2,55% của các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, đóng góp 8,84%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,74%, đóng góp 28,87%; khu vực dịch vụ tăng 6,82%, đóng góp 62,29%

Theo Tổng cục Thống kê, GDP năm 2024 tăng 7,09% (quý I tăng 5,98%; quý II tăng 7,25%; quý III tăng 7,43%; quý IV tăng 7,55%) so với năm trước, mức tăng này chỉ thấp hơn tốc độ tăng của năm 2018, 2019 và năm 2022 trong giai đoạn 2011-2024. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%.

Quý I/2025, GDP tăng 6,93% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức tăng cao nhất so với quý I các năm trong giai đoạn 2020-2025. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,74%, đóng góp 6,09% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,42%, đóng góp 40,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,70%, đóng góp 53,74%.

Những diễn biến chung của nền kinh tế cũng như ngành, lĩnh vực hoạt động luôn ảnh hưởng tới sự phát triển của các thành phần kinh tế. Khi nền kinh tế ở chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát tốt, sức cầu tăng mạnh sẽ là động lực để phát triển doanh nghiệp và ngược lại sẽ là lực cản không nhỏ tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Rủi ro lạm phát

Lạm phát biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến các chủ thể trong nền kinh tế nói chung và đến hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp nói riêng. Rủi ro lạm phát tăng sẽ dẫn đến tăng chi phí sản xuất kinh doanh trong khi giá hàng hoá lại bị ảnh hưởng bởi nhu cầu thị trường.

Bên cạnh đó, rủi ro lạm phát còn ảnh hưởng đến mức lãi suất chiết khấu sử dụng vốn, làm giảm giá trị dòng tiền hiện tại. Ngược lại, giảm phát cũng tiềm ẩn rủi ro đối với các doanh nghiệp trong

nền kinh tế, đi kèm với sự suy giảm nhu cầu thị trường và đình trệ chi tiêu của toàn bộ nền kinh tế.

Hiện nay, Việt Nam đang nằm trong số ít những quốc gia có mức lạm phát trung bình 4-6%. Năm 2023, lạm phát bình quân của Việt Nam tăng 3,25%, đạt mục tiêu do Quốc hội đề ra là kiểm soát lạm phát ở mức 4,5%. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2024 tăng 3,63% so với năm trước đó, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra (dưới 4,5%). Dịch vụ vẫn là nhóm đóng góp nhiều nhất vào giá trị tăng thêm của nền kinh tế, trên 49,46%. Theo Tổng cục Thống kê, giá trị tăng thêm khu vực này đạt 7,38% so với năm trước. Trong khi đó, công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17% vào giá trị tăng thêm của nền kinh tế. Còn nông, lâm nghiệp và thủy sản góp 5,37% vào tăng trưởng. Đây là năm thứ 13 liên tiếp Việt Nam duy trì được mức lạm phát một con số kể từ sau khi lạm phát tăng cao năm 2011, góp phần đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng kinh tế bền vững, củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư nước ngoài vào đồng nội tệ và môi trường kinh doanh tại Việt Nam.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2025 giảm 0,03% so với tháng trước; tăng 1,3% so với tháng 12/2024 và tăng 3,13% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung Quý I/2025, CPI tăng 3,22% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 3,01%.

2. Rủi ro về lãi suất

Trong giai đoạn vừa qua, lãi suất đã có nhiều biến động với nhiều thay đổi của chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước. Những thay đổi này trong chừng mực nào đó đều có những ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động kinh doanh của từng doanh nghiệp, đặc biệt về khía cạnh tài chính với nguồn vốn tài trợ cho hoạt động kinh doanh được vay ngân hàng. Điều này sẽ dẫn tới việc tăng lãi suất cho vay đối với doanh nghiệp nói chung và tăng chi phí tài chính đầu vào cho Công ty nói riêng.

Trong năm 2022, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã chủ động, linh hoạt ổn định thị trường tiền tệ, ứng phó xu hướng lạm phát và lãi suất tăng cao trên thế giới. Việc điều hành lãi suất của Ngân hàng Nhà nước thành công trong việc kiểm soát lạm phát, bảo vệ tỷ giá nhưng lại đẩy rủi ro của hệ thống ngân hàng tăng lên. Lãi suất neo cao, lãi suất huy động 9 - 10%, lãi suất cho vay khoảng 13 - 15%, thậm chí cao hơn - đó là mức giá vốn đắt đỏ mà khó một doanh nghiệp nào chịu đựng được trong thời gian dài.

Trong năm 2023, với chính sách tiền tệ, điểm sáng nổi bật là Ngân hàng Nhà nước đã 4 lần giảm lãi suất điều hành trong bối cảnh lãi suất thế giới tiếp tục tăng vào neo ở mức cao với mức giảm 0,5%/năm - 2,0%/năm nhằm giảm lãi suất huy động và cho vay, góp phần tăng khả năng tiếp cận và cung cấp vốn cho nền kinh tế. Theo đó, về cơ bản, mặt bằng lãi suất đã ổn định, lãi suất tiền gửi và cho vay mới có xu hướng giảm dần. Lãi suất tiền gửi bình quân của các ngân hàng thương mại ở mức khoảng 5,8%/năm (giảm 0,7% so với cuối năm 2022). Qua 4 lần điều hành, mặt bằng lãi suất trên thị trường đã giảm mạnh, trong đó, lãi suất huy động tại nhóm ngân hàng thương mại nhà nước kỳ hạn 1-2 tháng thấp nhất chỉ còn 3,4%/năm, lãi suất kỳ hạn 6 tháng chỉ từ 5%/năm và cao nhất là kỳ hạn 12-18 tháng chỉ còn 6,3%/năm.

Lãi suất cho vay bình quân VND ở mức khoảng 8,9%/năm (giảm 1%/năm so với cuối năm 2022). Trong bối cảnh đó, nhiều ngân hàng đã đưa ra các chương trình cho vay ưu đãi với lãi suất thấp hơn mức này nhằm kích thích nhu cầu tín dụng, đồng thời, hướng tới hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2024, chính sách tiền tệ tiếp tục được điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác, góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Về điều hành lãi suất, tiếp tục giữ nguyên các mức lãi suất điều hành nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng tiếp cận nguồn vốn với chi phí thấp để góp phần hỗ trợ nền kinh tế; đồng thời, tiếp tục khuyến khích tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí để giảm mặt bằng lãi suất cho vay.

3. Rủi ro về luật pháp

Hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp là hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp trong mọi hoạt động của mình.

CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex đang hoạt động theo mô hình CTCP, hiện tại đang giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (Upcom) nên mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

4. Rủi ro đặc thù

4.1. Rủi ro giá dầu

Hoạt động kinh doanh cốt lõi của CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex gắn liền với việc mua bán các sản phẩm về xăng dầu nên hiệu quả kinh doanh thường xuyên chịu ảnh hưởng của biến động nguồn cung cũng như diễn biến tăng giảm giá sản phẩm dầu tham chiếu trên thị trường trong nước và quốc tế. Vì vậy, rủi ro hàng tồn kho và rủi ro giá dầu luôn nhận được sự quan tâm hàng đầu từ Lãnh đạo Công ty.

Trong năm 2024, thị trường xăng dầu thế giới diễn biến phức tạp do ảnh hưởng của yếu tố chính trị, nguồn cung thiếu ổn định, giá dầu biến động khác thường với biên độ lớn. Bên cạnh đó, tại thị trường trong nước, các nhà máy lọc dầu hoạt động không ổn định, nhiều thời điểm căng thẳng về nguồn cung, cùng với chính sách điều hành giá bán lẻ xăng dầu hướng tới mục tiêu kiềm chế lạm phát nên tại một số thời điểm đã phát sinh một số rủi ro về giá.

4.2. Rủi ro về quản lý chất lượng xăng dầu

Chất lượng xăng dầu kém không đạt chất lượng có ảnh hưởng trực tiếp đến người tiêu dùng, không chỉ tác động trực tiếp đến quá trình vận hành, độ bền của phương tiện giao thông mà còn có khả năng gây nguy hiểm cho người tiêu dùng trước nguy cơ cháy nổ.

4.3. Rủi ro an toàn cháy nổ, an toàn môi trường và an toàn vệ sinh lao động

Trong hoạt động kinh doanh xăng dầu, an toàn cháy nổ, an toàn môi trường và an toàn vệ sinh lao

động (VSLĐ) là một trong các vấn đề vô cùng quan trọng và luôn được sự quan tâm hàng đầu của Lãnh đạo Công ty. Để tăng cường công tác bảo đảm an toàn cháy nổ, an toàn môi trường và an toàn VSLĐ, Công ty đã xây dựng và ban hành các quy trình nghiệp vụ kỹ thuật, nội quy lao động và nội quy ra vào các cửa hàng xăng dầu với các quy định cụ thể về quy tắc an toàn cơ bản (như Quy chế Phòng cháy chữa cháy, Quy chế Bảo vệ môi trường, Quy chế An toàn vệ sinh lao động,...).

5. Rủi ro sự kiện bất khả kháng

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lũ, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn.... Những rủi ro này nếu xảy ra (tùy thuộc vào mức độ và phạm vi ảnh hưởng) sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Minh chứng rõ nhất cho thấy sự ảnh hưởng của những rủi ro này đối với HĐKD của Công ty là sự bùng phát của dịch bệnh COVID-19 diễn ra trên phạm vi toàn thế giới kể từ năm 2020 đến nay. Đại dịch COVID-19 là cú sốc về y tế, gây tác động mạnh mẽ và tiêu cực đến mọi mặt của nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, cụ thể: tăng trưởng kinh tế của toàn cầu và nhiều quốc gia, khu vực ở mức âm; đầu tư thương mại toàn cầu suy giảm; các chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy; quan hệ giao thương bị đình trệ; hoạt động SXKD của các doanh nghiệp liên tục bị gián đoạn; người lao động bị mất việc làm, tỷ lệ thất nghiệp tăng cao; người dân bị hạn chế đi lại và tiếp xúc...

Ngoài ra, sự thay đổi của chính sách tiền tệ, cơ chế thanh toán, lãi vay, phí và các điều kiện ràng buộc của ngân hàng, kho bạc Nhà nước cũng tạo nên các rủi ro bất khả kháng cho doanh nghiệp.

6. Rủi ro của đợt chào bán

Giá cổ phiếu chịu ảnh hưởng rất nhiều yếu tố như quan hệ cung cầu của thị trường mà mối quan hệ này lại phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố như: tình hình kinh tế vĩ mô, chính sách của Nhà nước, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư.

Năm 2022 chỉ số VN-Index giảm 24,4%, HNX-Index giảm 47,2%. Mặc dù các chỉ số thị trường cổ phiếu và thanh khoản giảm đáng kể trong năm 2022 nhưng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty niêm yết và công ty đại chúng vẫn ghi nhận mức tăng trưởng khá. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đã phục hồi trở lại nhờ chính sách “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” của Chính phủ. Tính đến hết năm 2023, các chỉ số chứng khoán chính của Việt Nam đều ghi nhận mức tăng trưởng tích cực so với thời điểm cuối năm 2022. Theo đó, VN-index tăng 12,1%, HNX-index tăng 13,17%. Tính đến cuối tháng 6 năm 2024, các chỉ số chứng khoán trên thị trường tiếp tục đà tăng từ năm 2023. Cụ thể, VN-index tăng 10,2%, HNX-index tăng 2,8% so với thời điểm cuối năm 2023.

Kết quả đợt chào bán sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn của cổ phiếu. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

Tổ Chức Chào Bán <i>hoặc</i> Tổng Công ty/PGCC	Công ty TNHH MTV – Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
Tổ Chức Tư Vấn <i>hoặc</i> VietinBank Securities	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
Công ty/PECO	CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
BCTC	Báo cáo tài chính
BCKT	Báo cáo kiểm toán
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐTV	Hội đồng thành viên
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban Kiểm soát
CBTT	Công bố thông tin
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
Chào bán	Là việc chào bán cổ phiếu CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV – Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
ĐKKD	Đăng ký kinh doanh
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng Quản trị
HNX	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
LNST	Lợi nhuận sau thuế
CTCP	CTCP
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
UBCKNN	Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước
VND	Việt Nam đồng
N/A	Không xác định

IV. GIỚI THIỆU VỀ CỔ ĐÔNG CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**1. Thông tin sơ lược về cổ đông**

- Tên đầy đủ tiếng Việt : CÔNG TY TNHH MTV - TỔNG CÔNG TY XÂY LẬP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX
- Tên viết bằng tiếng nước ngoài : PETROLIMEX CONSTRUCTION AND TRADING CORPORATION – MTV COMPANY LIMITED
- Tên viết tắt : TỔNG CÔNG TY XÂY LẬP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trụ sở chính : Số 1 Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại : 024.3255 5511
- Fax : 024.3255 5533
- Website : pgcc.petrokimex.com.vn
- Vốn điều lệ (thời điểm hiện tại) : 402.821.000.000 đồng (*Bốn trăm linh hai tỷ tám trăm hai mươi một triệu đồng*)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 0108231041 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/04/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 28/02/2025
- Người đại diện theo pháp luật : Ông Đinh Viết Hoàng – Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Đình Thanh – Tổng Giám đốc
- Người đại diện theo ủy quyền tại CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex : Ông Hoàng Văn Cảnh – Trưởng nhóm đại diện phần vốn của PGCC tại PECO: đại diện 1.253.376 cổ phần, tương ứng với 25,24% vốn điều lệ PECO, hiện đang là Chủ tịch HĐQT PECO;
Ông Vũ Cường – Phó Tổng Giám đốc PGCC, thành viên nhóm đại diện phần vốn của PGCC tại PECO: đại diện 626.688 cổ phần, tương ứng với 12,62% vốn điều lệ PECO, hiện đang là Thành viên HĐQT không điều hành PECO;
Ông Ngô Sỹ Tuấn Anh – thành viên nhóm đại diện phần vốn của PGCC tại PECO: đại diện 626.688 cổ phần, tương ứng với 12,62% vốn điều lệ PECO,

hiện đang là Thành viên HĐQT và Giám đốc PECO.

(theo Quyết định số 42/PGCC-QĐ-HĐTV ngày 30/03/2023 và Quyết định số 14/PGCC-QĐ-HĐTV ngày 22/03/2024 của HĐTV Công ty TNHH MTV – Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex v/v ủy quyền đại diện đối với phần vốn của Tổng Công ty tại Công ty cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex)

- Ngành nghề kinh doanh : Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào chính đầu
- Sản phẩm dịch vụ chính : Bán buôn dụng cụ, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị cứu hộ, cứu sinh; Bán buôn hóa chất (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn linh kiện, thiết bị ngành dầu khí và xăng dầu; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; Bán buôn tơ lụa, hàng thủ công mỹ nghệ, Bán buôn côn khô.

- Quá trình hình thành và phát triển:

Tổng Công ty Xây lắp và thương mại Petrolimex (tên viết tắt: PGCC) được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0108231041 đăng ký lần đầu ngày 11 tháng 4 năm 2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp. Ngày 29/3/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 6 về việc Tổng công ty chuyển đổi mô hình từ Công ty Cổ phần sang Công ty TNHH MTV. Ngày 06/03/2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 10 cho Tổng Công ty.

2. Mối quan hệ giữa cổ đông với Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán

2.1. Mối quan hệ giữa cổ đông với Công ty đại chúng, cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc của Công ty đại chúng và người liên quan của các đối tượng này

- Mối quan hệ với Công ty đại chúng: Công ty mẹ
- Mối quan hệ với cổ đông sáng lập và những người có liên quan của Công ty đại chúng: Hiện tại, CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex không có cổ đông sáng lập.
- Mối quan hệ giữa Cổ đông với cổ đông lớn của Công ty đại chúng và những người có liên quan của các đối tượng này:
 - + Mối quan hệ giữa Cổ đông với cổ đông lớn của Công ty đại chúng: Ông Hoàng Văn Cảnh – cổ đông lớn PECO là trưởng nhóm đại diện phần vốn của PGCC tại PECO.

+ Mọi quan hệ giữa Cổ đông và những người có liên quan của cổ đông lớn của Công ty đại chúng: Không có

- Mọi quan hệ giữa Cổ đông với thành viên Hội đồng quản trị Công ty đại chúng và những người có liên quan của các đối tượng này:

+ Mọi quan hệ giữa Cổ đông với thành viên Hội đồng quản trị của Công ty đại chúng:

PGCC có 03 người đại diện phần vốn của PGCC tại PECO và 03 người này đồng thời là thành viên HĐQT của PECO.

STT	Tên	Chức vụ trong HĐQT của PECO	Mối quan hệ liên quan với PGCC
1	Ông Hoàng Văn Cảnh	Chủ tịch HĐQT	- Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PECO. - Trưởng nhóm đại diện vốn của PGCC tại PECO.
2	Ông Vũ Cường	Thành viên HĐQT không điều hành	- Phó Tổng giám đốc PGCC. - Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PECO.
3	Ông Ngô Sỹ Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	- Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PECO.
4	Ông Nguyễn Đức Thắng	Thành viên HĐQT không điều hành	- Chuyên viên phòng kinh doanh của PGCC

+ Mọi quan hệ giữa Cổ đông với những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị Công ty đại chúng: Không có

- Mọi quan hệ giữa Cổ đông với các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty đại chúng và những người có liên quan của các đối tượng này:

+ Mọi quan hệ giữa Cổ đông với thành viên Ban Kiểm soát của Công ty đại chúng:

STT	Tên	Chức vụ trong tại PECO	Mối quan hệ liên quan với PGCC
1	Bùi Xuân Hùng	Thành viên Ban Kiểm soát	Chuyên viên phòng Đầu tư phát triển của PGCC

- + Mọi quan hệ giữa Cổ đông với những người có liên quan của thành viên Ban Kiểm soát Công ty đại chúng: Không có
- Mọi quan hệ giữa Cổ đông với các thành viên Ban Giám đốc của Công ty đại chúng và những người có liên quan của các đối tượng này:
- + Mọi quan hệ giữa Cổ đông với thành viên Ban Giám đốc của Công ty đại chúng:

STT	Tên	Chức vụ trong tại PECO	Mối quan hệ liên quan với PGCC
1	Ngô Sỹ Tuấn Anh	Giám đốc	Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PECO.
2	Nguyễn Ngọc Sơn	Phó Giám đốc	Không có
3	Quách Ngọc Đông	Phó Giám đốc	Không có

- + Mọi quan hệ giữa Cổ đông với những người có liên quan của thành viên Ban Giám đốc Công ty đại chúng: Không có

2.2. Thông tin về sở hữu của Cổ đông và những người có liên quan của Cổ đông tại Công ty đại chúng

STT	Cổ đông và những người có liên quan của Cổ đông	Mối quan hệ với PGCC	Loại hình sở hữu	SLCP sở hữu (cổ phần)	Loại cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu hiện tại	Tỷ lệ biểu quyết hiện tại	Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết dự kiến sau đợt chào bán
1	Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex			2.506.752	Cổ phần phổ thông	50,48%	50,48%	0%
1	Ông Hoàng Văn Cảnh	- Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PECO	Cá nhân	504.934	Cổ phần phổ thông	10,618%	10,618%	N/A
		- Trưởng nhóm đại	Phần vốn	1.253.376	Cổ phần	25,24%	25,24%	0%

STT	Cổ đông và những người có liên quan của Cổ đông	Mối quan hệ với PGCC	Loại hình sở hữu	SLCP sở hữu (cổ phần)	Loại cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu hiện tại	Tỷ lệ biểu quyết hiện tại	Tỷ lệ sở hữu và biểu quyết dự kiến sau đợt chào bán
		điện vốn của PGCC tại PECO.	đại diện		phổ thông			
2	Ông Vũ Cường	- Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PECO - Phó Tổng giám đốc PGCC	Phần vốn đại diện	626.688	Cổ phần phổ thông	12,62%	12,62%	0%
3	Ông Ngô Sỹ Tuấn Anh	- Đại diện được ủy quyền để quản lý phần vốn của PGCC tại PECO	Cá nhân	70.875	Cổ phần phổ thông	1,427%	1,427%	N/A
			Phần vốn đại diện	626.688	Cổ phần phổ thông	12,62%	12,62%	0%

2.3. Đối với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty đại chúng và những người có liên quan của họ: thông tin về hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa các đối tượng này với Công ty đại chúng.

Không có.

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN

1. Thông tin chung về Công ty đại chúng

1.1. Tổng quan công ty

- Tên đầy đủ : CTCP THIẾT BỊ XĂNG DẦU PETROLIMEX
- Tên viết bằng tiếng nước ngoài : PETROLIMEX EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : PECO
- Trụ sở chính : Số 9, ngõ 84, phố Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại : (024) 7719709 Fax: (024) 7718661
- Website : <https://peco.petrokimex.com.vn/>
- Giấy Đăng ký doanh nghiệp : Số 0100108102 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17 tháng 01 năm 2002, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 10 tháng 05 năm 2023.
- Mã số thuế : 0100108102
- Vốn điều lệ : 49.655.140.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 4.965.514 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Logo : 
- Mã cổ phiếu : PEQ
- Sàn đăng ký giao dịch : UPCOM
- Người đại diện theo pháp luật : **Ông Hoàng Văn Cảnh – Chủ tịch Hội đồng quản trị**
Ông Ngô Sỹ Tuấn Anh – Giám đốc
- Ngành nghề kinh doanh chính : Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
Chi tiết:
+ Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);
+ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu;

+ Kinh doanh các loại vật tư thiết bị dầu khí, xăng dầu.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 28 tháng 12 năm 1968, Tổng cục trưởng Tổng cục Vật tư đã có Quyết định số 412/VT-QĐ thành lập Chi cục Vật tư I, với chức năng nhiệm vụ: Tổ chức, tiếp nhận, bảo quản, cung ứng và sản xuất vật tư thiết bị cho hai nhiệm vụ chiến lược của đất nước là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sau gần 4 năm hoạt động ngày 20 tháng 12 năm 1972, Bộ trưởng Bộ Vật tư có quyết định 719/VT-QĐ chuyển tên thành Công ty Vật tư I.

Ra đời trong khói lửa chiến tranh chống Mỹ cứu nước, cán bộ công nhân viên Chi cục Vật tư I – Công ty Vật tư I với vai trò là người hậu cần phục vụ cho sản xuất, cho chiến đấu ở hậu phương và tiền tuyến.

Sau năm 1975 đến 1977, Quyết định số 233/VT-QĐ Bộ Vật tư đã chuyển Công ty Vật tư I thành Công ty Vật tư chuyên dùng xăng dầu trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu. Nhiệm vụ chính của công ty là cung ứng vật tư thiết bị xăng dầu cho sửa chữa, cải tạo và xây dựng mới công trình xăng dầu.

Năm 1993, Công ty đăng ký lại doanh nghiệp theo Quyết định số 364/QĐ-TCCB;

Năm 1997, thành lập Xí nghiệp Cơ khí và Điện tử Xăng dầu trực thuộc Công ty;

Năm 1999, thực hiện hợp đồng chuyển giao công nghệ giai đoạn 1, giữa Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam – Công ty thương mại NOMURA và Hãng TATSUNO (Nhật Bản), Công ty đã xây dựng Nhà máy Thiết bị Điện tử xăng dầu Petrolimex với dây chuyền lắp ráp cột bơm TATSUNO dạng SKD và nhận chuyển giao công nghệ giai đoạn 2: sản xuất cột bơm dạng IKD với nhãn hiệu VNT đồng thời lắp ráp cột bơm mang nhãn hiệu PECO;...

Để phù hợp với chức năng nhiệm vụ mới của Công ty, ngày 30/11/2000, Công ty đổi tên thành Công ty Thiết bị xăng dầu Petrolimex tại Quyết định số 1642/2000/QĐ-BTM, trực thuộc Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam – nay là Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam;

Thực hiện chủ trương cổ phần hóa các doanh nghiệp Nhà nước, ngày 19 tháng 12 năm 2001, Bộ Thương mại (nay là Bộ Công thương) đã có Quyết định số 1437/2001/QĐ-BTM chuyển Công ty thành Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex.

Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex chính thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, kể từ ngày 17/01/2002 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108102, đăng ký thay đổi thứ 11 ngày 13/07/2020;

Ngày 18/01/2015, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex với mã chứng khoán PEQ đã chính thức được giao dịch trên sàn chứng khoán UpCom;

Năm 2018, Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex (PGCC) là cổ đông lớn chi phối chiếm 50,48% Vốn điều lệ PECO.

1.3. Ngành nghề kinh doanh chính

STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh
1.	2813	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác
2.	2011	Sản xuất hoá chất cơ bản
3.	2022	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít
4.	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
5.	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
6.	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
7.	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
8.	4659 (Chính)	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
9.	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
10.	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu
11.	8559	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu
12.	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
13.	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
14.	7810	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm
15.	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
16.	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa
17.	4633	Bán buôn đồ uống
18.	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
19.	6622	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm
20.	4690	Bán buôn tổng hợp
21.	4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
22.	4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp

STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh
23.	4721	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh
24.	4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
25.	4723	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh
26.	4724	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh
27.	1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng
28.	2023	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh
29.	4774	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh
30.	4791	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet
31.	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống
32.	8129	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt
33.	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)
34.	3700	Thoát nước và xử lý nước thải
35.	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
36.	4741	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh
37.	4742	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh
38.	4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh
39.	4753	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh
40.	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh
41.	4761	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
42.	4763	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh

STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh
43.	4764	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh
44.	4771	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh
45.	4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh

(Nguồn: CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex)

1.4. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 16/04/2025

➤ Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 16/04/2025

Bảng 1. Cơ cấu cổ đông của PECO tại ngày 16/04/2025

STT	Danh mục	Số lượng (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
A	Cổ đông trong nước	226	4.965.501	49.655.010.000	99,9997
1	Cổ đông tổ chức	2	2.506.652	25.066.520.000	50,485
-	Trong đó: Nhà nước	0	0	0	0
2	Cổ đông cá nhân	224	2.458.649	24.586.490.000	49,515
II	Cổ đông nước ngoài	1	13	130.000	0,0003
1	Cổ đông tổ chức	1	13	130.000	0,0003
2	Cổ đông cá nhân	0	0	0	0
Tổng cộng (A+B)		227	4.965.514	49.655.140.000	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm 16/04/2025)

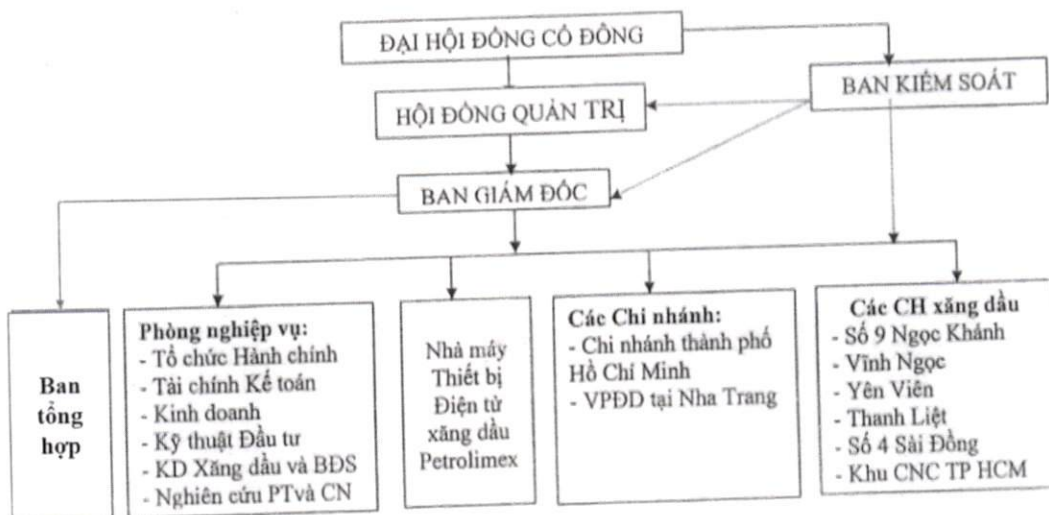
➤ Danh sách cổ đông lớn nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại ngày 16/04/2025:

Bảng 2. Cơ cấu cổ đông lớn nắm giữ từ 5% trở lên của PECO tại ngày 16/04/2025

TT	Cổ đông	Số CMND/CCCD /ĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ/ VĐL
1	Hoàng Văn Cảnh	042075000618	Số 9, ngõ 84, Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội	504.934	10,17%
2	Tổng Công ty Xây lập và thương mại Petrolimex	0108231041	Số 1, Khâm Thiên, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Hà Nội	2.506.752	50,48%
Tổng cộng				3.011.686	60,65%

(Nguồn: Danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm 16/04/2025)

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

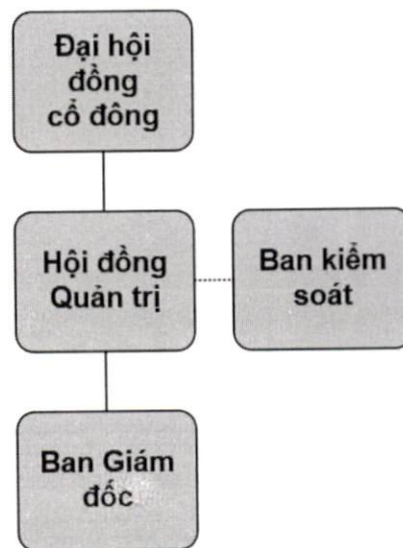


(Nguồn: CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex)

- Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Cơ cấu tổ chức của PECO bao gồm:
 - Đại hội đồng cổ đông
 - Hội đồng quản trị
 - Ban kiểm soát
 - Giám đốc
- Đại hội đồng cổ đông: ĐHĐCĐ gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất.

- **Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- **Ban Kiểm soát:** Ban kiểm soát là cơ quan thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- **Giám đốc:** Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
- **Các phòng ban chức năng:** Công ty có các phòng ban, chi nhánh, văn phòng đại diện để tham mưu, giúp việc cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các phòng ban, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Công ty được quy định trong Quy chế tổ chức và hoạt động Công ty do Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

3. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex)

- Theo quy định tại Điều lệ Công ty, Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của PECO bao gồm:
 - Đại hội đồng cổ đông
 - Hội đồng quản trị
 - Ban kiểm soát
 - Giám đốc

3.1. Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn theo luật pháp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. ĐHĐCĐ có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

3.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác; Quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại Điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản Công ty;
- Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ban trực thuộc Hội đồng quản trị (nếu có), Quy chế về công bố thông tin của Công ty;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3.3. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban Kiểm soát Công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp;
- Các quyền và nghĩa vụ khác bao gồm:

- + Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
- + Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
- + Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác.
- + Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
- + Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- + Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- + Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
- + Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
- + Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3.4. Giám đốc

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh phương án đầu tư của Công ty;
- Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị được quy định tại các quy chế, quy định nội bộ của Công ty;

- Kiến nghị với Hội đồng quản trị, chủ tịch Hội đồng quản trị về tuyển dụng lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản liên quan đến hợp đồng của họ;
- Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.

4. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Công ty

➤ Thông tin về công ty mẹ của Công ty

Bảng 3. Danh sách công ty mẹ của PECO

STT	Tên	Số GCN ĐKDN	Hoạt động kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu	Tỷ lệ biểu quyết
1	Tổng Công ty Xây lắp và thương mại Petrolimex	0108231041	- Đầu tư vốn vào các doanh nghiệp khác; - Thiết kế, xây lắp các công trình xăng dầu, dầu khí; - Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa. Chi tiết: Tổng đại lý kinh doanh xăng dầu; Đại lý bán lẻ xăng dầu; Môi giới thương mại; Đại lý thương mại.	50,48%	50,48%

(Nguồn: CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex)

➤ Thông tin về công ty con của Công ty: Không có

5. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật: Ngày 03/07/2023, Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã có Công văn số 4238/UBCK-PTTT về hồ sơ thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex (PEQ), theo đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại PEQ là 0%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty đại chúng theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ Công ty: Không có.

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty đại chúng hiện tại: Căn cứ thông tin về số liệu sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài do VSDC cung cấp, nhà đầu tư nước ngoài hiện đang nắm giữ 13 cổ phiếu CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex, tương đương với tỷ lệ sở hữu là 0,0003% vốn điều lệ Công ty.

6. Hoạt động kinh doanh

Công ty cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex (PECO) là thành viên của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (PETROLIMEX), với hơn 55 năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực:

- Kinh doanh các vật tư thiết bị chuyên ngành xăng dầu như: cột bơm điện tử xăng dầu, máy bơm xăng dầu các loại, thép tấm, ống dẫn xăng dầu (ống thép, ống cao su) và các vật tư thiết bị chuyên dùng xăng dầu khác.
- Sản xuất cột bơm và phụ tùng mang thương hiệu PECO, niêm PECO; sản xuất các thiết bị chuyên dụng, đường ống công nghệ xăng dầu và các trạm bán lẻ xăng dầu.
- Cung cấp các giải pháp tự động hóa, quản lý CHXD và Kho xăng dầu
- Thiết kế và thi công hệ thống nhận diện thương hiệu cho Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, các đơn vị đầu mối, thương nhân phân phối và thương nhân nhượng quyền kinh doanh xăng dầu.
- Thi công, xây dựng các công trình cửa hàng xăng dầu....
- Cung cấp các dịch vụ sau bán hàng như bảo dưỡng, bảo hành, đào tạo sửa chữa liên quan đến ngành nghề sản xuất kinh doanh
- Kinh doanh bán lẻ xăng dầu
- Cho thuê tài sản .v.v..

Ngoài ra, Công ty còn là đại diện phân phối chính thức và duy nhất tại thị trường Việt nam cho các sản phẩm của các nhãn hiệu lớn hay các hãng sản xuất thiết bị hàng đầu thế giới như:

- Cột bơm, phụ tùng và các giải pháp công nghệ của hãng TATSUNO (Nhật Bản)
- Ống công nghệ thể hệ mới Esilon Barrier của hãng Sekisui (Nhật bản)
- Đèn LED Canopy chiếu sáng tại CHXD, đường bãi của hãng Stanley (Nhật Bản)
- Hãng Franklin Fueling Systems (Mỹ) với các sản phẩm thiết bị đo bồn, tự động hóa, thiết bị cho CHXD...
- Hãng Mash Pump (Mỹ) với sản phẩm máy bơm xăng dầu các loại...
- Hãng Fuji Clean (Nhật Bản) với sản phẩm thiết bị xử lý nước thải Jokaso
- Hãng Brodie (Mỹ) với các sản phẩm van điện, lưu lượng kế...

6.1. Sản phẩm, dịch vụ chính

Công ty cổ phần thiết bị xăng dầu Petrolimex hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, cung cấp dịch vụ liên quan đến hệ thống công nghệ và thiết bị, vật tư cho ngành xăng dầu, dầu khí, đặc biệt là các sản phẩm cột bơm xăng dầu. Ngoài ra, hoạt động kinh doanh cho thuê các Bất động sản cũng được PECO tích cực triển khai và đem lại doanh thu đều đặn cho Công ty. Các sản phẩm chính của Công ty hiện tại bao gồm:

STT	Tên sản phẩm, dịch vụ	Mô tả chi tiết
1	Kinh doanh xăng dầu	Bán lẻ xăng dầu
2	Cột bơm nhiên liệu	Chức năng bơm rót đếm
3	Niêm nhựa	Dùng để niêm phong các thiết bị, phương tiện tồn chứa
4	Vật tư, thiết bị chuyên dùng xăng dầu	Phục vụ ngành xăng dầu, dầu khí: Máy bơm; Lưu lượng kế; Van các loại; Ống cao su - Ống nhựa dẫn xăng dầu, thiết bị đo bồn bể,...
5	Dịch vụ liên quan đến Xăng dầu, dầu khí và khác	Dịch vụ kỹ thuật lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị Dịch vụ súc rửa bể, xây dựng CHXD, Biển quảng cáo Nhận diện thương hiệu, hệ thống công nghệ,...
6	Cho thuê tài sản	Cho thuê văn phòng, kho, bãi.

➤ **Hệ thống nhận diện thương hiệu Petrolimex mới**

Từ năm 2012 Tập đoàn Xăng dầu Petrolimex đã công bố hệ thống nhận diện thương hiệu trên toàn quốc, yếu tố hàng đầu vẫn là do uy tín thương hiệu của Petrolimex luôn được khách hàng tin tưởng từ trước tới nay. PECO cũng là đơn vị cung cấp Hệ thống nhận diện này đến cho các cơ sở xăng dầu của Petrolimex.

Hình ảnh nhận diện thương hiệu Petrolimex



➤ **Các giải pháp chiếu sáng hiện đại tại cửa hàng xăng dầu, kho, đường bãi**

Giải pháp chiếu sáng tại cửa hàng xăng dầu (CHXD) là rất quan trọng, Nếu CHXD được đầu tư lắp đặt hệ thống chiếu sáng tốt sẽ giúp tăng độ tin cậy đối với khách hàng; hạn chế nhầm lẫn trong bán hàng và thanh toán.

Hình ảnh đèn chiếu sáng



➤ **Cột đo xăng dầu điện tử PECO8**

- Hãng sản xuất: PECO
- Thông tin sơ lược:
- + Cột bơm xăng dầu điện tử thế hệ mới PECO8 do PECO sản xuất trên cơ sở các linh kiện chính như bơm, lường của Tatsuno nhập trực tiếp từ Nhật Bản; khung vỏ đầu tính và các linh kiện khác do PECO tự sản xuất.
- + Cột bơm xăng dầu điện tử PECO8 đem đến cho người dùng độ tin cậy, chính xác cao nhất với giá thành hợp lý chi phí bảo dưỡng thấp.



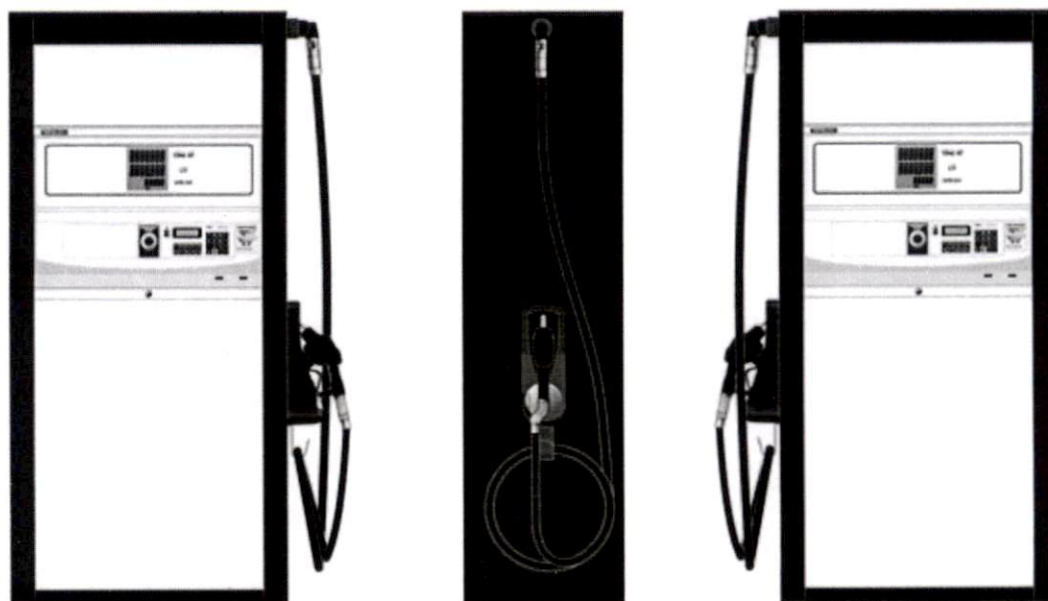
➤ **Cột đo xăng dầu điện tử Tatsuno Sunny – XE:**

- Hãng sản xuất: TATSUNO

- Thông tin sơ lược: Cột đo xăng dầu điện tử Tatsuno Sunny-XE của hãng TATSUNO - Nhật Bản được nhập khẩu và lắp ráp theo dạng SKD. Là loại cột bơm cao, hình thức đẹp, hoạt động tin cậy và độ ổn định cao.

Sunny-XE

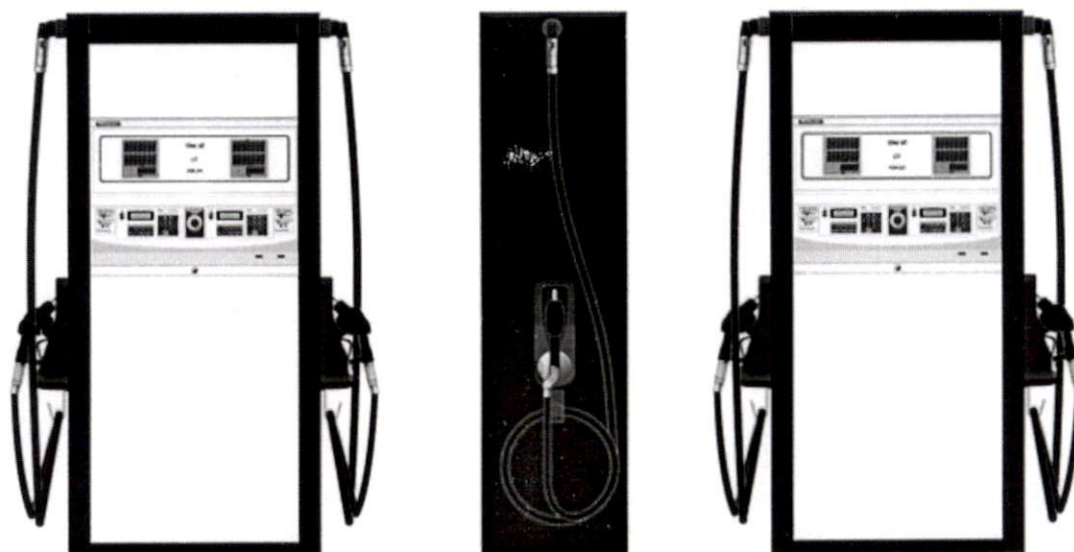
SDA1111-S



TATSUNO CORPORATION

Sunny-XE

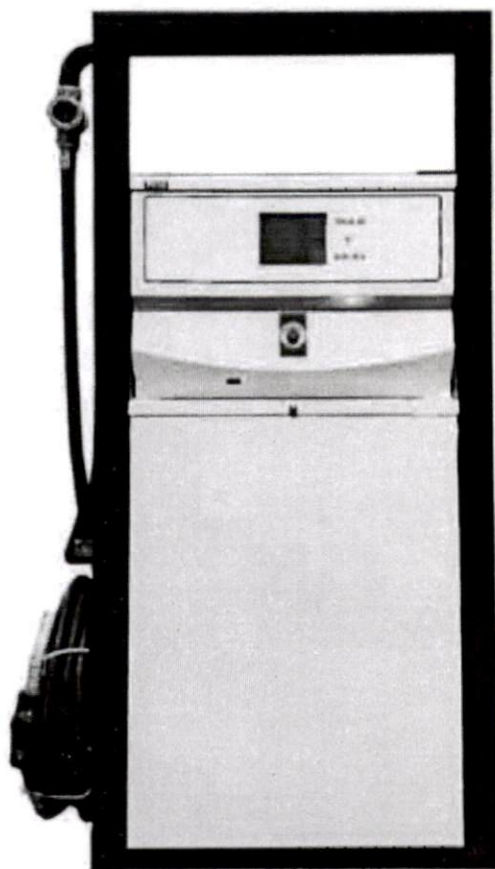
SDA2222-S



TATSUNO CORPORATION

- **Cột đo xăng dầu điện tử NEO-SUNNY**
- Hãng sản xuất: TATSUNO

- Thông tin sơ lược:
- + Cột đo xăng dầu điện tử NEO - SUNNY của hãng TATSUNO - Nhật Bản được nhập khẩu và lắp ráp theo dạng SKD
- + Là loại cột bơm cao, hình thức đẹp, hoạt động tin cậy và độ ổn định cao.
- + Chất lượng tốt giá thành hợp lý
- + Cột đo xăng dầu điện tử NEO - SUNNY đã khẳng định được uy tín và chỗ đứng trên thị trường Việt Nam trong thời gian qua.
- **Cột đo xăng dầu điện tử PECO – 9**
- Nước sản xuất: Việt Nam
- Thông tin sơ lược: Cột đo xăng dầu điện tử PECO 9 được sản xuất tại Việt Nam. Là loại cột bơm cao, hình thức đẹp, hoạt động tin cậy, bền bỉ và độ ổn định cao.



6.2. Cơ cấu doanh thu

Ngoài việc cung cấp các sản phẩm dịch vụ liên quan đến xăng dầu là lĩnh vực kinh doanh chính của PECO, hoạt động kinh doanh cho thuê các Bất động sản cũng được PECO tích cực triển khai và đem lại doanh thu đều đặn cho Công ty.

Bảng 4. Cơ cấu doanh thu của PECO giai đoạn từ năm 2023 – Quý I/2025

Đơn vị: Triệu đồng

Nội dung	Năm 2023	Năm 2024	%tăng giảm 2024/2023	3 tháng đầu năm 2025
Doanh thu từ bán hàng hóa, thành phẩm	1.026.228	1.164.587	13,48%	209.549
Doanh thu cung cấp dịch vụ	65.465	153.794	134,93%	7.186
Doanh thu Bất động sản đầu tư cho thuê	1.848	1.952	5,63%	-
Tổng cộng	1.093.541	1.320.333	20,74%	216.735

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC Quý I/2025 do công ty PECO lập)

Nhằm xây dựng PECO trở thành một doanh nghiệp phát triển vững mạnh, duy trì vị thế là nhà sản xuất cung cấp sản phẩm và dịch vụ cột bơm nhiên liệu hàng đầu tại Việt Nam cũng như giữ vững vị thế quan trọng trong lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật cho các cửa hàng xăng dầu và các kho bể lớn, những năm qua, PECO đã nỗ lực triển khai mở rộng kinh doanh và có những hoạt động cụ thể:

- Công tác xuất nhập khẩu
 - PECO đã triển khai công tác chuẩn bị hàng hóa nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong các tình huống, phục vụ công việc kinh doanh, tránh tồn kho đến mức tối đa.
 - Tiến hành thủ tục làm nhà đại diện tại Việt Nam cho nhiều hãng trên thế giới.
 - Tìm kiếm nguồn hàng vật tư, linh kiện cho các kho bể xăng dầu
 - Nhập khẩu thiết bị van, cần xuất các loại và cung cấp cho các đơn vị.
- Công tác đấu thầu
 - PECO đã tham gia đấu thầu (liên danh thầu) tất cả các dự án đầu tư mua sắm cột bơm và trang thiết bị cho kho xăng dầu của các đơn vị trong và ngoài PETROLIMEX
- Công tác dịch vụ
 - Gặp gỡ khách hàng và đối tác trong và ngoài hệ thống Petrolimex, đặc biệt mở rộng thị trường trong PVOIL, như PETEC, PVOIL miền Trung...
 - Hoàn thành việc lắp đặt và bảo hành cột bơm cho các đơn vị trong và ngoài Petrolimex.
 - Tăng cường triển khai hoạt động bảo hành, sửa chữa, cung cấp và thay thế vật tư... Đây là kênh tiếp xúc có hiệu quả đối với khách hàng truyền thống và tìm kiếm khách hàng mới. Qua đó, nắm bắt được nhu cầu sửa thiết bị, yêu cầu thực tế nhằm cải tiến sản phẩm và nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.
 - Đẩy mạnh hoạt động dịch vụ kỹ thuật: Dịch vụ cải hoán cột bơm phi chuẩn, dịch vụ súc rửa, đo và lập barem bể chứa xăng dầu, dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng cột bơm cho các khách hàng cả trong khối quốc doanh lẫn tư nhân nhằm giữ vững các khách hàng và phát triển thêm khách hàng mới. Thông qua hoạt động dịch vụ để bán hàng tồn kho, chậm luân chuyển.

6.3. Chi phí sản xuất

Bảng 5. Cơ cấu chi phí giá vốn trên tổng doanh thu giai đoạn từ 2023 – Quý I/2025

Đơn vị: Triệu đồng

Nội dung	Năm 2023		Năm 2024		3 tháng đầu năm 2025	
	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
Giá vốn bán hàng hóa, thành phẩm	907.535	82,99%	1.011.604	76,62%	191.979	88,58%
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	59.526	5,44%	145.414	11,01%	5.755	2,66%
Giá vốn Bất động sản đầu tư cho thuê	1.110	0,10%	1.338	0,10%	0	0,00%
Tổng cộng	1.050.310	90,42%	968.171	88,54%	1.158.356	87,73%

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2022, 2023 và BCTC Quý I/2025 do công ty PECO lập)

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính là kinh doanh xăng dầu, thiết bị xăng dầu. Trong những năm vừa qua, tình hình giá nguyên liệu đầu vào có nhiều biến động nhưng nhìn chung là xu hướng tăng. Vì vậy tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần qua các năm đã có xu hướng tăng, tỷ lệ này đạt 90,42% trong năm 2022 Đến năm 2023 và bước sang năm 2024, khi thị trường xăng dầu đã ổn định hơn, tỷ trọng giá vốn trên doanh thu thuần giảm xuống còn 88,54% trong năm 2023 và 87,73% cho năm 2024.

6.4. Thị trường hoạt động

Với đặc thù hoạt động kinh doanh là kinh doanh xăng dầu, thiết bị xăng dầu, PECO có địa bàn hoạt động rộng khắp các tỉnh thành trên cả nước kéo dài từ Bắc vào Nam, do đó toàn bộ doanh thu và lợi nhuận của Công ty được tạo ra trên lãnh thổ Việt Nam.

Hiện nay, Công ty có 1 Chi nhánh, 1 văn phòng đại diện, 6 cửa hàng xăng dầu và 1 nhà máy với địa điểm trải dài khắp cả nước:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Nhà máy thiết bị điện tử xăng dầu Petrolimex	Số 44 Phố Sài Đồng, Quận Long Biên, TP. Hà Nội

Tên đơn vị	Địa chỉ
Cửa hàng Xăng dầu số 9 Ngọc Khánh	84/9 Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, TP Hà Nội
Cửa hàng Xăng dầu số 1 Vĩnh Ngọc	Xã Vĩnh Ngọc, Quận Đông Anh, TP. Hà Nội
Cửa hàng Xăng dầu số 2 Yên Viên	Thị trấn Yên Viên, Gia Lâm, TP. Hà Nội
Cửa hàng Xăng dầu số 4 Sài Đồng	Sài Đồng, Quận Long Biên, TP. Hà Nội
Cửa hàng xăng dầu Thanh Liệt	Thanh Liệt, Thanh Trì, TP. Hà Nội
Cửa hàng Xăng dầu khu Công nghệ cao	Lô T5-1, Đường D2, Khu Công nghệ cao, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận Thủ Đức, TP.HCM
Chi nhánh PECO tại TP Hồ Chí Minh	Lô T5-1, Đường D2, Khu Công Nghệ cao, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận Thủ Đức, TP.HCM
Văn Phòng đại diện PECO tại Nha Trang	3.11B Lô 5 Đường 23 tháng 120, Phường Ngọc Hiệp, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

(Nguồn: CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex)

6.5. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Là một đơn vị hậu cần kỹ thuật của ngành xăng dầu, Công ty luôn chú trọng công tác kỹ thuật và phát triển sản phẩm mới. Ban lãnh đạo luôn quan tâm chỉ đạo nhằm hỗ trợ đắc lực cho kinh doanh và đầu tư, phát triển sản phẩm mới, phát triển cơ sở hạ tầng của Công ty. Ban lãnh đạo Công ty đã có những biện pháp cụ thể:

- ❖ Kế hoạch phát triển công tác kỹ thuật nhằm điều chỉnh và định hướng cho công tác kỹ thuật;
- ❖ Kỹ thuật ngành hàng hướng vào việc đưa các sản phẩm mới vào sản xuất và kinh doanh, là tiền đề cho hoạt động dịch vụ kỹ thuật đạt hiệu quả cao;
- ❖ Tập trung nghiên cứu các sản phẩm cột bơm có tính cạnh tranh cao;

❖ Nghiên cứu, phát triển sản xuất các sản phẩm nội địa hóa dùng cho các cửa hàng xăng dầu.

7. Tình hình tài chính

7.1. Công nợ phải thu ngắn hạn

Bảng 6. Công nợ phải thu ngắn hạn giai đoạn 31/12/2023 – 31/03/2025

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	31/03/2025
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	39.966	88.672	26.898
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	15.340	21.383	10.579
3	Phải thu ngắn hạn khác	4.027	2.435	4.546
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(419)	(425)	(288)
Tổng cộng		58.914	112.065	41.735

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và Quý I/2025 do Công ty lập)

Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng qua các năm 2022, 2023 và 2024 đều được Công ty tích cực đôn đốc thu hồi. Đến hết quý I/2025, giá trị các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng đạt mức 41,7 tỷ đồng.

7.2. Công nợ phải thu dài hạn: Không có

7.3. Công nợ phải trả:

Bảng 7. Công nợ phải trả giai đoạn 31/12/2023 – 31/03/2025

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	31/03/2025
A	Nợ ngắn hạn	121.404	161.514	109.632
1	Phải trả cho người bán ngắn hạn	74.741	106.474	63.120
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	12.429	7.360	14.027
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	4.973	7.389	602
4	Phải trả người lao động	4.384	8.883	2.952
5	Phải trả ngắn hạn khác	3.561	4.234	-
6	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	16.000	17.000	16.000
7	Dự phòng phải trả ngắn hạn	1.237	6.713	6.713
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.102	2.026	374
9	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	977	1.435	1.326

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	31/03/2025
B	Nợ dài hạn	440	440	440
1	Phải trả dài hạn khác	440	440	440
Tổng cộng		121.844	161.954	110.072

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và Quý I/2025 do Công ty tự lập)

Kể từ khi thành lập đến nay, PECO luôn thanh toán đầy đủ các khoản nợ đúng hạn, đến thời điểm hiện tại, Công ty không có khoản nợ quá hạn nào.

Chi tiết các khoản phải trả người bán ngắn hạn của Công ty giai đoạn 31/12/2023 – 31/03/2025:

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	31/03/2025
Phải trả người bán ngắn hạn	74.741	106.474	63.120
Nomura Trading Company, Ltd	57.780	46.131	40.288
Tatsuno Corporation	3.618	3.618	3.618
Các đối tượng khác	13.343	56.725	19.214

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và Quý I/2025 do Công ty tự lập)

7.4. Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/03/2025

Bảng 8. Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/03/2025

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)
Nhà cửa, vật kiến trúc	81.404	56.514	69,42%
Máy móc, thiết bị	11.732	4.538	38,68%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	14.374	5.480	38,12%
Thiết bị, DCQL	4.401	521	11,85%
TSCĐ khác	-	-	-
Tổng cộng	111.910	67.053	59,92%

(Nguồn: BCTC Quý I/2025 do Công ty tự lập)

7.5. Nguồn vốn

Bảng 9. Cơ cấu nguồn vốn giai đoạn 31/12/2023 – 31/03/2025
Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024	31/03/2025
1	Tổng tài sản	215.406	263.251	213.747
2	Vốn chủ sở hữu	93.562	101.297	103.675
3	Nợ ngắn hạn	121.404	161.514	109.632
4	Nợ dài hạn	440	440	440

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và Quý I/2025 do Công ty tự lập)
7.6. Hàng tồn kho
Bảng 10. Tình hình Hàng tồn kho giai đoạn 31/12/2023 – 31/03/2025
Đơn vị: Triệu đồng

STT	Khoản mục	31/12/2023			31/12/2024			31/03/2025		
		Giá gốc	Dự phòng	Tổng cộng	Giá gốc	Dự phòng	Tổng cộng	Giá gốc	Dự phòng	Tổng cộng
1	Nguyên liệu, vật liệu	35.999	(2.248)	33.751	31.478	(2.546)	28.932	42.029	(2.546)	39.483
2	Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	547	-	547	121		121	1.439		1.439
3	Thành phẩm	13.272	-	13.272	7.668		7.668	14.697		14.697
4	Hàng hóa	20.887	(1.188)	19.699	24.031	(826)	23.205	24.643	(826)	23.817
Tổng cộng		70.705	(3.436)	67.269	63.298	(3.372)	59.926	82.808	(3.372)	79.436

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và Quý I/2025 do Công ty lập)

Tại các thời điểm 31/12/2023, 31/12/2024 và 31/03/2025 số dư hàng tồn kho trên BCTC của PECO lần lượt là 67.269 triệu đồng; 59.926 triệu đồng; 79.436 triệu đồng. Trong năm 2023, năm 2024 và Quý I/2025, PECO đã bán được một số hàng tồn kho và các mặt hàng trên đều bán có lãi, giá trị bán các mặt hàng này đều cao hơn giá gốc nhập mua ban đầu; đảm bảo rằng hàng tồn kho của PECO không bị suy giảm về mặt giá trị.

Vào thời điểm 31/12 hàng năm, Hội đồng kiểm kê của PECO đều thực hiện kiểm kê hàng tồn kho dưới sự chứng kiến của Công ty kiểm toán độc lập. Hội đồng kiểm kê đánh giá giá trị thuần của hàng tồn kho và Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đầy đủ theo các quy định và chuẩn mực kế toán hiện hành.

Từ các điểm đã nêu ở trên, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex tin tưởng và đánh giá các mặt hàng tồn kho đều được bảo quản cẩn thận, đảm bảo chất lượng sử dụng, không bị suy giảm về mặt giá trị và có thể thu được lợi ích kinh tế trong tương lai.

8. Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 11. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, năm 2024 và Quý I/2025

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm 2024/2023	3 tháng đầu năm 2025
1	Tổng giá trị tài sản	215.406	263.251	22,21%	213.747
2	Doanh thu thuần	1.093.541	1.320.333	20,74%	216.735
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	20.636	22.483	8,95%	2.995
4	Lợi nhuận khác	(1.608)	2.409	249.81%	-
5	Lợi nhuận trước thuế	19.028	24.892	30,82%	3.010
6	Lợi nhuận sau thuế	15.145	19.892	31,35%	2.408
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	65,57%	49,92%	(23,87%)	
8	Tỷ lệ cổ tức	20%	20%	0	

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và Quý I/2025 do Công ty tự lập)

Tại thời điểm 31/12/2023, Tổng tài sản của Công ty đạt 215.406 triệu đồng, tăng 19,38% so với năm 2022, tài sản tăng chủ yếu đến từ Các khoản phải thu ngắn hạn (tăng 82,04%).

Doanh thu thuần của Công ty năm 2023 đạt 1.093.541 triệu đồng, giảm 5,86% so với năm 2022. Toàn bộ doanh thu thuần đều là doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ mang lại. Năm 2023 là một năm đầy khó khăn, giá xăng dầu trong nước và quốc tế đều có những diễn biến phức tạp, lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 15.145 triệu đồng giảm 10,79% so với cùng kỳ năm 2022.

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng tài sản của PECO đạt 263.251 triệu đồng. Lợi nhuận trước thuế đạt 24.892 triệu đồng.

❖ Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập : Không có

9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 12. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1.	Khả năng thanh toán				
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tại thời điểm 31/12)	Lần	1,30	1,22	1,18
	(Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)				
-	Hệ số thanh toán nhanh (Tại thời điểm 31/12)	Lần	0,57	0,67	0,81
	[(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]				
2.	Cơ cấu vốn				
-	Hệ số Nợ/Tổng tài sản (Tại thời điểm 31/12)	%	48,90	56,56	61,52
-	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (Tại thời điểm 31/12)	%	95,71	130,23	159,88
3.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
-	Vòng quay Tổng tài sản	Vòng	6,17	5,53	5,52
	(Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)				
-	Vòng quay vốn lưu động	Vòng	9,60	8,34	7,8
	(Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân)				
-	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	17,35	14,8	18,21
	(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)				
4.	Khả năng sinh lời				
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,46	1,38	1,51

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	18,88	16,31	20,42
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	9,01	7,65	8,31
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT	%	1,93	1,89	1,7
-	Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng/cổ phần	3.418,94	3.049,97	4.006

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC đã được kiểm toán năm 2022, 2023 và năm 2024)

❖ Ý kiến của Tổ chức kiểm toán độc lập : Không có

10. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

Bảng 13. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Thời hạn sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý	Hình thức thuê đất	Mục đích sử dụng	Hiện trạng sử dụng
1	Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, P. Giảng Võ, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội	1.179	Thuê 30 năm kể từ ngày 1/1/1996 đến ngày 1/1/2026	- QĐ thuê đất số 2847/QĐ-UB, ngày 23/5/2003 của UBND TP Hà Nội - Hợp đồng thuê đất số 84 -2003/ĐCND-HĐTĐTN ngày 23/7/2003 giữa Sở Địa chính –Nhà đất TP. Hà Nội và PECO - Giấy chứng nhận QSD đất số X104794 do UBND TP Hà Nội cấp ngày 29/10/2003	Đất có thời hạn sử dụng 30 năm	Xây dựng văn phòng giao dịch	Hiện DN sử dụng đúng mục đích sử dụng đất trong hồ sơ pháp lý đất đai (để SXKD), không tranh chấp
2	Số 44 phố Sài Đồng, P. Sài Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội	2.795,6	Kể từ ngày 22/04/2016 đến 31/12/2030	- QĐ thuê đất số 1964/QĐ-UB, ngày 22/4/2016 của UBND TP Hà Nội - Hợp đồng thuê đất số 578/HĐTĐ-STNMT-PC ngày 01/7/2016	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm	Văn phòng làm việc, giao dịch; Cửa hàng xăng dầu, Nhà kho, Ki-ốt	Hiện DN sử dụng đúng mục đích sử dụng đất trong hồ sơ pháp lý đất đai (để
		6.615,2	Hàng năm		Nhà nước cho thuê		

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Thời hạn sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý	Hình thức thuê đất	Mục đích sử dụng	Hiện trạng sử dụng
		156,8	Hàng năm	giữa Sở TNMT TP. Hà Nội và PECO - Giấy chứng nhận QSD đất số CD742520 do UBND TP Hà Nội cấp ngày 05/10/2016	đất trả tiền hàng năm Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm		SXKD), không tranh chấp
3	Thôn Thượng, Xã Thanh Liệt, H. Thanh Trì, TP Hà Nội	1.832,2	50 năm kể từ ngày 14/01/2004	- QĐ thuê đất số 5200/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 do UBND TP Hà Nội cấp - Hợp đồng thuê đất số 614/ HĐĐTĐ-STNMT-CQQLĐĐ ngày 12/10/2017 giữa UBND TP. Hà Nội và PECO - Giấy chứng nhận QSD đất số CL261969 do Sở TNMT cấp ngày 11/12/2017	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm	Văn phòng làm việc	Hiện DN sử dụng đúng mục đích sử dụng đất trong hồ sơ pháp lý đất đai (để SXKD), không tranh chấp
		446	Đến ngày 31/12/2030		Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm	Cửa hàng xăng dầu	
		390	Hàng năm		(*)	Để sử dụng cùng với công trình đã xây dựng làm văn phòng làm việc và cửa hàng xăng dầu	
		61,6	Lâu dài	Giấy chứng nhận QSD đất số AD437458 do UBND huyện Thanh Trì cấp ngày 22/3/2006	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính thuê đất	Đất ở	Hiện DN sử dụng đúng mục đích sử dụng đất trong hồ sơ pháp lý đất đai (để SXKD), không tranh chấp
4	Thôn Thượng Thanh, Xã Vĩnh Ngọc, H. Đông Anh, TP Hà Nội	1.295,9	Hàng năm	- QĐ số 3358/QĐ-UBND ngày 29/5/2013 UBND TP Hà Nội cấp - Hợp đồng thuê đất số 414/HĐĐTĐ ngày 11/9/2013 và Phụ lục HĐĐTĐ số	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm	Trạm bán lẻ xăng dầu	Hiện DN sử dụng đúng mục đích sử dụng đất trong hồ sơ pháp lý đất đai (để

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Thời hạn sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý	Hình thức thuê đất	Mục đích sử dụng	Hiện trạng sử dụng
				303/PLHĐTĐ ngày 06/6/2014 giữa UBND TP Hà Nội và PECO			SXKD), không tranh chấp
5	Lô T5-1 đường D2 KCNC, P. Tăng Nhơn Phú, TP Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	3.067,6	49 năm 10 tháng kể từ ngày 18/05/2016 đến 05/04/2066	- QĐ số 53/QĐ-KCNC ngày 14/02/2020, do Ban quản lý Khu CNC TP Hồ Chí Minh cấp - Hợp đồng thuê đất số 107/HĐKT-KCNC-2016 ngày 18/5/2016 giữa Ban Quản lý Khu Công nghệ cao TP. HCM và PECO - Giấy chứng nhận QSD đất số DC716818 do UBND thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 15/7/2021	Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm	Triển khai dự án	Hiện DN sử dụng đúng mục đích sử dụng đất trong hồ sơ pháp lý đất đai (để SXKD), không tranh chấp
6	Số 518 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội	400	5 năm kể từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2029	- Hợp đồng thuê kho bãi số 03-2023/HĐTK/XNKHC-PECO ngày 01/06/2023 giữa CTCP Vật tư và XNK Hóa chất và PECO	Thanh toán định kỳ theo năm	Cửa hàng xăng dầu	Hiện DN sử dụng đúng mục đích sử dụng đất trong hồ sơ pháp lý đất đai (để SXKD), không tranh chấp

(Nguồn: CTCP Thiết bị xăng dầu Petrolimex)

11. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty đại chúng

➤ Đối với Báo cáo tài chính năm 2022

Ý kiến của Kiểm toán theo BCTC đã kiểm toán năm 2022:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

➤ Đối với Báo cáo tài chính năm 2023

Ý kiến của Kiểm toán theo BCTC Hợp nhất đã kiểm toán năm 2023:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

➤ **Đối với Báo cáo tài chính năm 2024**

Ý kiến của Kiểm toán theo BCTC Hợp nhất đã kiểm toán năm 2024:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

12. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Năm 2025	
				Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.327.025	1.118.745	(15,7%)
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24.891	24.000	(3,58%)
3	Lợi nhuận sau thuế (*)	Tỷ đồng	19.893	N/A	N/A
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Tổng Doanh thu	%	1,5%	N/A	N/A
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (*)	%	19,64%	N/A	N/A
6	Tỷ lệ chia cổ tức tối thiểu	%	25%	Tối thiểu 15%	N/A

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 số 158/NQ-TBXD-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025 của CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex)

(*) ĐHĐCĐ không thông qua Kế hoạch về các chỉ tiêu này.

- **Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch:** Đại hội đồng cổ đông
- **Cơ sở để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:**

Với mục tiêu duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả Sản xuất kinh doanh, kèm theo đó là các biện pháp thực hiện kế hoạch, HĐQT sẽ chỉ đạo Công ty chủ yếu tập trung vào các vấn đề lớn sau:

- ✓ Chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện thành công các chỉ tiêu Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2025;
- ✓ Mở rộng lĩnh vực kinh doanh;
- ✓ Tiếp tục tăng cường công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm, ngành hàng, mở rộng hệ thống kinh doanh thương mại và mạng lưới cung cấp dịch vụ kỹ thuật;
- ✓ Chỉ đạo đảm bảo nguồn vốn đầu tư, đảm bảo tiến độ triển khai các dự án, đảm bảo chất lượng kỹ thuật và an toàn, hiệu quả;
- ✓ Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp. Tổ chức rà soát lại toàn bộ các quy định, quy chế quản trị nội bộ để bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước; Quản lý có hiệu quả việc sử dụng nguồn vốn, dòng tiền tại Công ty nhằm mang lại lợi ích tối ưu cho Công ty và cổ đông.

➤ **Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức:**

Với tư cách là tổ chức tư vấn, trên cơ sở những thông tin và phân tích số liệu về hoạt động kinh doanh của CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex trong những năm vừa qua, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu phân tích và đưa ra những đánh giá dự báo về hoạt động kinh doanh, xu hướng phát triển trong tương lai của Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex cũng như khả năng tăng trưởng của ngành.

Với nền tảng hiện tại của Công ty và tiềm năng phát triển của ngành, kế hoạch doanh thu và lợi nhuận mà Công ty đưa ra trong năm 2025 là kế hoạch thận trọng dựa trên các định hướng phát triển của Công ty trong trung và dài hạn cũng như chiến lược kinh doanh trong năm nay. Vì vậy, chúng tôi nhận định CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex có khả năng hoàn thành chỉ tiêu doanh thu lợi nhuận nêu trên.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét của chúng tôi được đưa ra với góc độ của một tổ chức tư vấn, dựa trên các thông tin chúng tôi đã thu thập và cách tính toán trên lý thuyết về lĩnh vực tài chính. Những nhận xét đánh giá của chúng tôi không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo của Công ty. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với các nhà đầu tư.

13. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

13.1. Danh sách và sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị

Hiện tại, Hội đồng quản trị của Công ty có 04 thành viên với thông tin cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ
----	-----------	---------

1	Hoàng Văn Cảnh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ngô Sỹ Tuấn Anh	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Nguyễn Ngọc Sơn	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Vũ Cường	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
5	Nguyễn Đức Thắng	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

Thông tin tóm tắt về sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

➤ **Ông Hoàng Văn Cảnh – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 20/09/1975
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế
- Quá trình công tác :

Thời gian		Quá trình công tác
01/1999 - 03/2002	:	Chuyên viên phòng Kế hoạch Kỹ thuật Xí nghiệp Cơ khí Xây lắp Xăng dầu thuộc Công ty Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
03/2002 - 04/2004	:	Phó trưởng phòng Tổng hợp Xí nghiệp Cơ khí Xây lắp Xăng dầu thuộc Công ty Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
04/2004 - 03/2008	:	Trưởng phòng Tổng hợp Xí nghiệp Cơ khí Xây lắp Xăng dầu thuộc Công ty Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
03/2008 – 05/2008	:	Phó trưởng phòng Kinh doanh Công ty Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
05/2008 - 05/2009	:	Phó giám đốc Chi nhánh Công ty Thiết bị Xăng dầu Petrolimex thành phố Hồ Chí Minh
05/2009 - 01/2011	:	Giám đốc Chi nhánh Công ty Thiết bị Xăng dầu Petrolimex thành phố Hồ Chí Minh
01/2011 - 07/2011	:	Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Thiết bị Xăng dầu Petrolimex

07/2011 – 04/2013	:	Phó giám đốc Công ty Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
04/2013 – 04/2014	:	Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
04/2014 – 07/2018		Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty
07/2018 – 07/2020	:	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm, Giám đốc công ty
07/2020 – nay	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

- Chức vụ nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần bản thân nắm giữ và đại diện sở hữu: 1.758.310 cổ phần

Trong đó :

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 504.934 cổ phần, chiếm tỷ lệ 10,168% vốn điều lệ
- + Cổ phần đại diện sở hữu: 1.253.376 cổ phần, chiếm tỷ lệ với 25,24% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Lương thưởng, thù lao và lợi ích liên quan đối với PECO:

Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
648.000.000 đồng	648.000.000 đồng	740.000.000 đồng

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

➤ **Ông Ngô Sỹ Tuấn Anh – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 25/08/1975
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại ngữ
- Quá trình công tác : Nam

Thời gian		Quá trình công tác
01/1999 - 03/2002	:	Chuyên viên phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
03/2002 – 05/2005	:	Chuyên viên Tổng hợp, Thư ký HĐQT Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex

05/2005 – 08/2010	:	Phó trưởng phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
08/2010 – 06/2011	:	Phó Phụ trách Phòng Kinh doanh, Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
06/2011 – 09/2017	:	Trưởng phòng Kinh doanh, Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
09/2017 – 04/2018	:	Phó giám đốc Công ty
04/2018 – 07/2020	:	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc Công ty
07/2020 - nay	:	Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty

- Chức vụ nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
 - Số cổ phần bản thân nắm giữ và đại diện sở hữu: 697.563 cổ phần
- Trong đó:
- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 70.875 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,427% vốn điều lệ;
 - + Cổ phần đại diện sở hữu: 626.688 cổ phần, chiếm tỷ lệ 12,62% vốn điều lệ;
 - Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
 - Lương thưởng, thù lao và lợi ích liên quan đối với PECO:

Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
594.000.000 đồng	594.000.000 đồng	680.000.000 đồng

➤ **Ông Vũ Cường – Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 17/11/1976
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ
- Quá trình công tác :

Thời gian	Quá trình công tác
-----------	--------------------

02/2000-12/2003	:	Chuyên viên Công ty XNK Rau quả 1, Hà Nội – Tổng công ty Rau quả và nông sản Việt Nam – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
01/2004-06/2018	:	Chuyên viên, Phó Trưởng phòng, Giám đốc Ban, thành viên Ban Kiểm soát Trung tâm Thẩm định giá – Bộ Tài chính (sau đó chuyển đổi cổ phần hóa thành Công ty CP Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam)
07/2018 – 04/2020	:	Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
04/2020 – 01/2023	:	Trưởng phòng Tài chính Kế toán Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
10/2019-06/2020	:	Thành viên HĐQT độc lập, thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro (kiêm nhiệm) Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PGBank)
05/2020-04/2023	:	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm) Công ty CP Tư vấn Xây dựng Petrolimex (PEC, mã CK: PLE)
01/2023 – 03/2024	:	Kế toán trưởng Tổng công ty Xây lắp và Thương Mại Petrolimex
04/2019 – nay	:	Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm) Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex (PECO, mã CK: PEQ)
04/2022 – 04/2024	:	Thành viên Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm) Công ty CP Xây lắp III Petrolimex (mã CK: PEN)
04/2024 – nay	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
06/2024 - nay	:	Thành viên HĐQT Công ty CP Xuất nhập khẩu Petrolimex (mã CK: PIT)

- Chức vụ nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT không điều hành
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex; Thành viên HĐQT Công ty CP Xuất nhập khẩu Petrolimex
- Số cổ phần bản thân nắm giữ và đại diện sở hữu: 626.688 cổ phần, chiếm tỷ lệ 12,62% vốn điều lệ

Trong đó :

- + Cổ phần sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ ;

- + Cổ phần đại diện sở hữu : 626.688 cổ phần, chiếm tỷ lệ 12,62% vốn điều lệ;
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Lương thưởng, thù lao và lợi ích liên quan đối với PECO:

Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
90.000.000 đồng	90.000.000 đồng	104.000.000 đồng

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

➤ **Ông Nguyễn Đức Thắng – Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 19/10/1982
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Công nghệ thông tin
- Quá trình công tác :

Thời gian		Quá trình công tác
2009 - 2012	:	Phó Giám đốc Trung tâm Công ty TNHH MTV Giải pháp Công nghệ truyền thông VTC
2013 – 06/2018	:	Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty CP giải pháp Công nghệ BlueCom
07/2018 – 09/2019	:	Phòng Đầu tư – Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
10/2019 – 06/2023	:	Phó phòng Đầu tư Dịch vụ - Công ty cổ phần Đầu tư và dịch vụ Hạ tầng xây dựng
07/2023 - Nay	:	Chuyên viên Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
05/2024 - Nay	:	Thành viên HĐQT Công ty CP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex

- Chức vụ nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần bản thân nắm giữ và đại diện sở hữu: 0 cổ phần

Trong đó :

- + Cổ phần sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ;
- + Cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ;
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lương thưởng, thù lao và lợi ích liên quan đối với PECO:

Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
-	-	74.200.000 đồng

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

➤ **Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 18/08/1975
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư điện
- Quá trình công tác :

Thời gian		Quá trình công tác
02/1998 – 05/2005	:	Chuyên viên Phòng Kỹ Thuật Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
05/2005 – 09/2010	:	Giám đốc Nhà máy thiết bị điện tử
09/2010 – 01/2016	:	Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex tại Thành phố Hồ Chí Minh
01/2016 – 09/2020	:	Trưởng phòng Kỹ thuật đầu tư Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
09/2020 - nay	:	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
04/2025 - nay	:	Thành viên Hội đồng quản trị

- Chức vụ nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có

- Số cổ phần bản thân nắm giữ và đại diện sở hữu: 8.847 cổ phần
- Trong đó :
- + Cổ phần sở hữu cá nhân : 8.847 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,178% vốn điều lệ ;
- + Cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ ;
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lương thưởng, thù lao và lợi ích liên quan đối với PECO:

Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
450.000.000 đồng	450.000.000 đồng	520.000.000 đồng

13.2. Danh sách và sơ yếu lý lịch Ban Kiểm soát

Hiện tại, Ban Kiểm soát của Công ty có 03 thành viên với thông tin cụ thể như sau :

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Thị Nam Hương	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Trương Thị Lan Phương	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bùi Xuân Hùng	Thành viên Ban Kiểm soát

➤ Bà Trần Thị Nam Hương – Trưởng Ban Kiểm soát

- Họ và Tên : **Trần Thị Nam Hương**
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 14/09/1975
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác :

08/1998 – 02/2002	:	Chuyên viên Kế toán Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
02/2007 – 05/2016	:	Phó trưởng phòng Kinh doanh Xăng dầu, BDS Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex

06/2016 đến nay	:	Trưởng ban Kiểm soát Công ty
-----------------	---	------------------------------

- Chức vụ nắm giữ tại Công ty: Trưởng ban Kiểm soát
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
 - Số cổ phần bản thân nắm giữ và đại diện sở hữu: 23.060 cổ phần
- Trong đó :
- + Cổ phần sở hữu cá nhân : 23.060 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,46% vốn điều lệ;
 - + Cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
 - Lương thưởng, thù lao và lợi ích liên quan đối với PECO:

Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
414.000.000 đồng	414.000.000 đồng	480.000.000 đồng

➤ **Bà Trương Lan Phương – Thành viên Ban Kiểm soát**

- Họ và Tên : **Trương Lan Phương**
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 01/09/1969
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác :

05/1993 – 10/2011	:	Chuyên viên Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
10/2011 – 04/2018	:	Chuyên viên, Cửa hàng trưởng Cửa hàng xăng dầu Công ty CP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
04/2018 - nay	:	Thành viên Ban Kiểm soát, Phó trưởng phòng Kinh doanh Xăng dầu và Bất động sản

- Chức vụ nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát, Phó trưởng phòng Kinh doanh Xăng dầu và Bất động sản
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần bản thân nắm giữ và đại diện sở hữu: 5.734 cổ phần

Trong đó :

- + Cổ phần sở hữu cá nhân : 5.734 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,115% vốn điều lệ ;
- + Cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lương thưởng, thù lao và lợi ích liên quan đối với PECO:

Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
293.619.000 đồng	293.747.000 đồng	351.136.000 đồng

➤ **Ông Bùi Xuân Hùng – Thành viên Ban Kiểm soát**

- Họ và Tên : **Bùi Xuân Hùng**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 05/09/1977
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tiếng Anh
- Quá trình công tác :

2002 - 2003	:	Chuyên viên BQL dự án – Tổng Công ty Công nghiệp Ô tô Việt Nam
2003 - 2010	:	Chuyên viên Công ty Tư vấn Thiết kế Cầu lớn hầm
2011	:	Tổ trưởng tổ dự án ĐT XD TT – Công ty Cổ phần Kinh doanh dịch vụ cao cấp dầu khí Việt Nam - PVR
2012	:	Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật – Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Bình An – Công ty CP Kinh doanh dịch vụ cao cấp dầu khí Bình An
2014 – 2023	:	Trưởng phòng TCHC Công ty CP Truyền thông nghe nhìn Hà Nội
2024 đến nay	:	Chuyên viên Phòng Đầu tư Phát triển Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex

- Chức vụ nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên Phòng Đầu tư Phát triển Tổng

công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex

- Số cổ phần bản thân nắm giữ và đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Trong đó :
- + Cổ phần sở hữu cá nhân : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ ;
- + Cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lương thưởng, thù lao và lợi ích liên quan đối với PECO:

Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
-	-	55.650.000 đồng

13.3. Danh sách và sơ yếu lý lịch Ban Giám đốc

Hiện tại, Ban Giám đốc của Công ty có 02 thành viên với thông tin cụ thể như sau :

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ngô Sỹ Tuấn Anh	Giám đốc
2	Nguyễn Ngọc Sơn	Phó Giám đốc
3	Quách Ngọc Đông	Phó Giám đốc

Thông tin tóm tắt về sơ yếu lý lịch các thành viên Ban Giám đốc

➤ Ông Ngô Sỹ Tuấn Anh – Giám đốc

Xem thông tin Thành viên HĐQT

➤ Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Phó Giám đốc

Xem thông tin Thành viên HĐQT

➤ Ông Quách Ngọc Đông – Phó Giám đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 30/11/1980
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Ngoại ngữ
- Quá trình công tác :

Thời gian		Quá trình công tác
04/2018 - 12/2024	:	Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex
12/2024 - Nay	:	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex

- Chức vụ nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
 - Số cổ phần bản thân nắm giữ và đại diện sở hữu: 10.467 cổ phần
- Trong đó :
- + Cổ phần sở hữu cá nhân : 10.467 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,2% vốn điều lệ ;
 - + Cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ ;
 - Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
 - Lương thưởng, thù lao và lợi ích liên quan đối với PECO:

Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
-	-	45.000.000 đồng

13.4. Danh sách và sơ yếu lý lịch Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Phan Thị Hoa	Kế toán trưởng

➤ Bà Phan Thị Hoa – Kế toán trưởng

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 23/03/1976
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ QLKT, Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác :

Thời gian		Quá trình công tác
01/1997 - 01/2003	:	Chuyên viên Xí nghiệp Cơ khí và xây lắp xăng dầu thuộc Công ty

01/2003 - 11/2003	:	Chuyên viên Kế toán CTCP Thiết bị xăng dầu Petrolimex
11/2003 - 09/2005	:	Phó TP Tổng hợp Xí nghiệp CK & XLXD thuộc Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex
09/2005 - 12/2006	:	Chuyên viên Kế toán Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex
12/2006 – 06/2011	:	Phó TP Tài chính Kế toán Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex
6/2011 - 03/2012	:	Kế toán Công ty TNHH MTV DV Kỹ thuật Dầu khí OSC
03/2012 - 08/2014	:	Chuyên viên CTCP Thiết bị xăng dầu Petrolimex
8/2014 - 10/2014	:	Phó TP Tài chính Kế toán CTCP Thiết bị xăng dầu Petrolimex
10/2014 - 07/2015	:	Phụ trách kế toán CTCP thiết bị xăng dầu Petrolimex
07/2015 – 06/2016	:	Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Phụ trách kế toán CTCP Thiết bị xăng dầu Petrolimex
04/2018 – 09/2024	:	Thành viên HĐQT CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex (Mã CK: PEQ).
06/2016 – Nay	:	Kế toán trưởng CTCP Thiết bị xăng dầu Petrolimex

- Chức vụ nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần bản thân nắm giữ và đại diện sở hữu: 26.460 cổ phần

Trong đó :

- + Cổ phần sở hữu cá nhân : 26.460 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,53% vốn điều lệ;
- + Cổ phần đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lương thưởng, thù lao và lợi ích liên quan đối với PECO:

Năm 2022	Năm 2023	6T/2024
450.000.000 đồng	450.000.000 đồng	224.115.000 đồng

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán

Công ty không có cam kết chưa thực hiện.

15. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty đại chúng, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán

Công ty không có tranh chấp kiện tụng.

VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN**1. Loại cổ phiếu**

Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phiếu (Bằng chữ: Mười nghìn đồng một cổ phiếu)

3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán

2.506.752 cổ phiếu

4. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu thuộc sở hữu của Cổ đông

Tương ứng với 100% vốn góp của PGCC tại PECO

5. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty đại chúng

Tương đương chiếm 50,48% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của PECO

6. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 25.067.520.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ không trăm sáu mươi bảy triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

7. Giá chào bán (giá khởi điểm) dự kiến

Mức giá chào bán (giá khởi điểm) dự kiến là: 193.700 đồng/cổ phiếu.

8. Nguyên tắc xác định giá chào bán

- Căn cứ theo Chứng thư thẩm định giá số 014/2025/0805.004.KT7 ngày 08/05/2025 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành, giá trị cổ phiếu PEQ là 193.700 đồng/cổ phiếu;
- Theo thống kê của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, giá tham chiếu cổ phiếu PEQ ngày 08/05/2025 là: 50.000 đồng/cổ phiếu;
- Theo thống kê của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, giá tham chiếu cổ phiếu PEQ bình quân 30 ngày liên tiếp kể từ ngày 24/03/2025 đến ngày 08/05/2025 là **46.800 đồng/cổ phần**.

Theo đó, ngày 16/05/2025, Hội đồng thành viên PGCC đã ban hành Quyết định số 68/PGCC-QĐ-HĐTV, trong đó phê duyệt giá chào bán (giá khởi điểm) là 193.700 đồng/cổ phiếu.

9. Phương thức phân phối

Tổng Công ty xây lắp và thương mại Petrolimex thực hiện chào bán cổ phiếu CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex thông qua phương thức đấu giá công khai thông thường tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

Trường hợp đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng chưa bán hết thì tiếp tục thực hiện Phương thức Đấu giá công khai thông thường cho đến khi hết thời hạn phân phối chứng khoán theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản có liên quan hoặc hết thời hạn của Chứng thư thẩm định giá (tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước).

Tổ chức thực hiện đấu giá có trách nhiệm:

- Yêu cầu PGCC cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về bán đấu giá cổ phiếu theo quy định;
- Cử người đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phiếu;
- Xây dựng và ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phiếu và Quy chế bán đấu giá cổ phiếu;
- Thông báo với PGCC về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá;
- Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Quy chế bán đấu giá cổ phiếu;
- Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do PGCC và PECO cung cấp thì HNX chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;
- Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo Quy chế đấu giá và các vấn đề liên quan khác;
- Tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký với số lượng đăng ký trên hệ thống và số tiền đặt cọc thực nộp sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phiếu đăng ký mua (phân loại theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá;
- Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;
- Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế đấu giá;
- Phối hợp với PGCC công bố kết quả đấu giá cổ phiếu hoàn trả tiền cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế bán đấu giá cổ phiếu và thu tiền mua cổ phiếu;
- Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) vào tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;
- Chuyển tiền thu từ bán cổ phiếu vào tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;

- Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá cho PGCC sau khi hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phiếu của nhà đầu tư;
- Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá cổ phiếu.

10. Đăng ký mua cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đăng ký mua tối thiểu, thời hạn, phương thức xử lý trong trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu, phương thức đăng ký và thanh toán tiền mua cổ phiếu được quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Công ty TNHH MTV - Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex tại Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

11. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

- Dự kiến thời gian bắt đầu thực hiện: Tháng 6/2025.
- Dự kiến thời gian hoàn thành: Quý II/2025 – Quý III/2025.
- PGCC thực hiện phân phối cổ phiếu cho nhà đầu tư dự kiến tối thiểu 20 (hai mươi) ngày và tối đa trong vòng 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp bắt đầu có hiệu lực. Trong trường hợp kéo dài hơn thời gian quy định, PGCC sẽ xin phép UBCKNN cho gia hạn việc phân phối cổ phiếu nhưng tối đa không quá 30 ngày.
- Lịch trình phân phối cụ thể dự kiến như sau:

TT	Hạng mục công việc	Thời gian
I	UBCKNN cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng	T
II	Bán đấu giá tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)	
1.	Nộp hồ sơ bán đấu giá tới HNX	T+2
2.	Công bố thông tin Bản thông báo phát hành và phiên đấu giá (trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày UBCKNN cấp giấy chứng nhận chào bán và 20 ngày trước ngày tổ chức đấu giá)	T+6 đến T+8
3.	Tiếp nhận đơn đăng ký, nhận tiền đặt cọc, phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư	T+8 đến T+30
4.	Tổ chức bán đấu giá	T+35
5.	Công bố kết quả đấu giá	T+35

TT	Hạng mục công việc	Thời gian
6.	Nhà đầu tư trúng đấu giá thanh toán tiền mua cổ phiếu	T+35 đến T+40
7.	Thực hiện chuyển nhượng cổ phiếu	T+40 đến T+50
III	Báo cáo kết quả đấu giá (Việc báo cáo có thể diễn ra sớm hơn thời gian dự kiến phụ thuộc vào kết quả của các lần đấu giá trước)	
8.	Báo cáo UBCKNN về kết quả chào bán (kết quả bán đấu giá cổ phiếu)	T+41 đến T+46
9.	Báo cáo Cơ quan có thẩm quyền kết quả bán đấu giá	T+50 đến T+55
Trường hợp đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng chưa bán hết thì tiếp tục thực hiện Phương thức Đấu giá công khai thông thường cho đến khi hết thời hạn phân phối chứng khoán theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản có liên quan hoặc hết thời hạn của Chứng thư thẩm định giá (tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước).		

T: ngày theo lịch (ngày thường)

12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

- Số tài khoản: 108 333 999 3939
- Chủ tài khoản: Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex
- Ngân hàng mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát Triển – Chi nhánh Hà Nội

13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán cổ phiếu của Cổ đông

Căn cứ văn bản số 0920/PLX-HĐQT ngày 23/06/2022 của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam gửi Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex về việc tổ chức triển khai thoái vốn tại từng công ty trong nhóm 09 công ty, theo đó, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam có ý kiến như sau:

“Tập đoàn đề nghị Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex khẩn trương triển khai thuê các đơn vị tư vấn để xác định giá trị doanh nghiệp, hoàn thiện bộ hồ sơ chào bán và thủ tục cần thiết có liên quan để thực hiện việc thoái toàn bộ vốn của từng công ty trong nhóm 09 công ty theo đúng các quy định pháp luật”.

14. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài

Ngày 03/07/2023, PECO đã nhận được văn bản số 4238/UBCK-PTTT ngày 03/07/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty ở mức 0% là đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Căn cứ danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 16/04/2025, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại PECO là 0,0003%.

Tại Quyết định số 81/PGCC-QĐ-HĐTV ngày 19/11/2024 của Hội đồng thành viên PGCC về việc thực biện pháp đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong việc chuyển nhượng vốn tại PECO, PGCC đã cam kết không phân phối cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài trong đợt chào bán cổ phiếu PEQ, đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tuân thủ theo quy định của pháp luật.

15. Các loại thuế có liên quan**15.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Theo quy định hiện hành

15.2. Các loại thuế khác**➤ Đối với nhà đầu tư cá nhân:**

Thu nhập từ cổ tức và thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu phải chịu thuế thu nhập cá nhân với mức thuế suất như sau:

✓ Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán

Đối với nhà đầu tư trong nước: thì thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần được quy định tại điểm 2 Điều 16 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật về Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về Thuế.

✓ Thu nhập từ cổ tức

Theo Thông tư số 111/2013/TT-BTC, thu nhập của cá nhân từ cổ tức cũng được xem là thu nhập chịu thuế với mức thuế toàn phần là 5%. Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%. Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phiếu, nhưng khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phiếu này thì nhà đầu tư mới phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp chuyển nhượng chứng khoán.

➤ Đối với nhà đầu tư tổ chức:

✓ Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán

Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014, thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế TNDN là 22% (kể từ ngày 01/01/2016 thuế suất thuế TNDN là 20%)

✓ Thu nhập từ cổ tức

Được miễn thuế theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Luật thuế TNDN 2008.

VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Việc chuyển nhượng vốn của Công ty TNHH MTV – Tổng Công ty Xây lắp và thương mại Petrolimex tại Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex nhằm thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam về việc tổ chức triển khai chuyển nhượng vốn tại từng công ty trong nhóm 9 công ty và tạo cơ hội cho các nhà đầu tư quan tâm được tham gia mua cổ phiếu PEQ.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN**1. TỔ CHỨC CHÀO BÁN****CÔNG TY TNHH MTV – TỔNG CÔNG TY XÂY LẬP VÀ THƯƠNG MẠI PETROLIMEX**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 1 Khâm Thiên, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.32555511

Fax: 024.32555533

2. TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ XĂNG DẦU PETROLIMEX**

Địa chỉ: Số 9 ngõ 84 Phố Ngọc Khánh, P. Giảng Võ, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.38311051

Fax: 024.37718661

3. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM**

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, Số 235 Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.37832121

Fax: 024.37832122

4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.3941 2626

Fax: 024.3934 7818

5. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ**CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC**

Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: 024.38241990

Fax: 024.3825 3973

6. TỔ CHỨC TƯ VẤN**CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại Giao, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3974 1771

Fax: 024 3974 7572

➤ Ý kiến của tổ chức tư vấn về đợt chào bán:

Với tư cách là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu phân tích và đưa ra những đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp (CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex). Bản cáo bạch này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố đến các nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Chúng tôi cũng lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không bao hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Không có.

X. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY ĐẠI CHÚNG TRONG BẢN CÁO BẠCH.

Chúng tôi xác nhận rằng Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp đối với số cổ phiếu chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác và phù hợp với thực tế của chúng tôi.

**XI. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN,
TỔ CHỨC TƯ VẤN**

Hà Nội, ngày 16 tháng 05 năm 2025

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN
CÔNG TY TNHH MTV – TỔNG CÔNG TY XÂY LẬP VÀ THƯƠNG MẠI
PETROLIMEX**

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



Nguyễn Đình Thanh

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Ngọc Hiệp

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN
CTCP THIẾT BỊ XĂNG DẦU PETROLIMEX**

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



Hoàng Văn Cảnh

XII. PHỤ LỤC**1. Phụ lục I:**

- Công văn số 0920/PLX-HĐQT ngày 23/06/2022 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam về tổ chức triển khai thoái vốn tại từng công ty;
- Nghị quyết số 286/PLX-NQ-HĐQT ngày 18/11/2024 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam về việc phê duyệt chủ trương thoái vốn của PGCC tại các Công ty thành viên;
- Quyết định số 80/PGCC-QĐ-HĐTV ngày 19/11/2024 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty về việc thông qua Phương án chào bán cổ phiếu Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex do Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex sở hữu;
- Quyết định số 81/PGCC-QĐ-HĐTV ngày 19/11/2024 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty về việc thông qua Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty Cổ phần Thiết bị Xăng dầu Petrolimex.
- Nghị quyết số 153/PLX-NQ-HĐQT ngày 16/05/2025 của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam về việc điều chỉnh phương án thoái vốn của Tổng công ty tại công Công ty CP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex.
- Quyết định số 68/ PGCC-QĐ-HĐTV ngày 16/05/2025 của HĐTV Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex về việc Điều chỉnh, sửa đổi một số nội dung tại Quyết định số 81/PGCC-QĐ-HĐTV thông qua Phương án chào bán cổ phiếu Công ty Cổ phần Thiết bị xăng dầu Petrolimex do Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex sở hữu

2. Phụ lục II: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023, năm 2024 và BCTC Quý I/2025 do Công ty tự lập;

3. Phụ lục III: Giấy xác nhận sở hữu cổ phần của thành viên lưu ký;

4. Phụ lục IV: Điều lệ CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex;

5. Phụ lục V: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của CTCP Thiết bị Xăng dầu Petrolimex số 0100108102 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 17/01/2002, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 10/05/2023

6. Phụ lục VI: Điều lệ Tổng công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex;

7. Phụ lục VII: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổng Công ty Xây lắp và Thương mại Petrolimex số 0108231041 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 11/04/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 28/02/2025.

